TUẦN 24 /2022-2023

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LONG AN
KHOA CƠ KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân an, ngày 6 tháng 1 năm 2023

THỜI KHÓA BIỂU KHOA CƠ KHÍ

(Từ ngày 9 tháng 1 năm 2023 đến ngày15 Tháng 1 năm 2023)

Giờ bắt đầu học: Buổi sáng lúc 7h - Buổi chiều lúc 13h, Buổi tối lúc 18h (Giờ học lý thuyết: **45 phút** – Giờ học thực hành: **60 phút,** Tích hợp: **60 phút**).

Sinh hoạt GVCN vào thứ 2 hằng tuần (Buổi sáng từ **7h đến 7h45'**, Buổi chiều từ **13h đến 13h45'), SHDC:** Sinh hoạt dưới cờ.

01	**TA.CĐ.CNO.1.20** **GVCN: NGUYỄN DUY CƯỜNG**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG SHCN 7h-7h45'		Chẩn đoán 4h T. Đức X..CNOT			Chẩn đoán 4h T. Đức X..CNOT		
		CHIỀU SHCN 13h-13h45'	Chẩn đoán 3h T. Đức X..CNOT		Chẩn đoán 3h T. Đức X..CNOT	Chẩn đoán 3h T. Đức X..CNOT		Chẩn đoán 3h T. Đức X..CNOT	
2	**TA.CĐ.CNO.2.20** **GVCN: NGUYỄN SƠN TRƯỜNG**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG SHCN 7h-7h45'	Chẩn đoán 3h T. Đức SHCN.X..CNOT		Chẩn đoán 4h T. Đức X..CNOT	Chẩn đoán 4h T. Đức X..CNOT		Chẩn đoán 4h T. Đức X..CNOT	
		CHIỀU SHCN 13h-13h45'		Chẩn đoán 3h T. Đức X..CNOT	Phanh ABS 3h T. Hòa X..CNOT		Chẩn đoán 3h T. Đức X..CNOT	Đồng sơn 3h T. Quang X..CNOT	

3	**TA.CĐ.CNO.1.21** **GVCN:** **TRẦN MINH ĐỨC**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG SHCN 7h-7h45'	Trang bị điện 3h T. Đạt SHCN.X.CNOT	Trang bị điện 4h T. Đạt X..CNOT	Nguội 3 h T. Đệ X. nguội	Trang bị điện 4h T. Đạt X..CNOT	Trang bị điện 4h T. Đạt X..CNOT	Vật liệu 4h T. Tân ONLINE	
		CHIỀU 13h học	Trang bị điện 3h T. Đạt X.CNOT	Nguội 3 h T. Đệ X. nguội	Trang bị điện 3h T. Đạt X.CNOT	Trang bị điện 3h T. Đạt X.CNOT	Trang bị điện 3h T. Đạt X.CNOT	Trang bị điện 3h T. Đạt X.CNOT	
4	**TA.CĐ.CNO.2.21** **GVCN:** **HUỲNH MINH TRUNG**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG SHCN 7h-7h45'	Trang bị điện 3h T. Quang SHCN.X..CNOT	Trang bị điện 4h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 4h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 4h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 4h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 4h T. Quang X..CNOT	
		CHIỀU 13h học	Trang bị điện 3h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 3h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 3h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 3h T. Quang X..CNOT	Trang bị điện 3h T. Quang X..CNOT	Vật liệu 4h T. Tân ONLINE	
5	**TA.TC.CNO.1.21** **GVCN:** **NGUYỄN THỊ ĐỖ QUYÊN**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
			Hàn 3h T. Quyền X. hàn	Tin học 4h C. Cúc X.CNC	Ht phanh 4h T. Danh X.CNOT	Tin học 4h C. Cúc X.CNC	Chính trị 4 h C.Hạnh PA4.01	Hàn 4h T. Quyền X. hàn	
			Hàn 3h T. Quyền X. hàn	Hàn 3h T. Quyền X. hàn	Hàn 3h T. Quyền X. hàn	VĂN HÓA	Hàn 3h T. Quyền X. hàn	VĂN HÓA	

6	**TA.TC.CNO.2.21** **GVCN: TRẦN THỊ THIÊN TRÚC**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Ht phanh 3h T. Danh X.CNOT	HT lái 4h T. Cường X.CNOT	HT lái 4h T. Cường X.CNOT	QUÂN SỰ 4h T. Minh PA4.01	Chính trị 4 h C.Hạnh PA4.01		
		CHIỀU 13h học	Ht phanh 3h T. Danh X.CNOT	Ht phanh 3h T. Danh X.CNOT	Ht phanh 3h T. Danh X.CNOT	VĂN HÓA	Ht phanh 3h T. Danh X.CNOT	VĂN HÓA	
7	**TA.TC.CNO.3.21** **GVCN: HUỲNH HỒNG DANH**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Tin học 3 h C. Trang SHCN.X. CNC	Hàn 4h T. Đệ X.hàn	Trang bị điện 4h T. Đạt X..CNOT	Hàn 4h T. Đệ X.hàn	Ht phanh 4h T. Cường X.CNOT	Trang bị điện 4h T. Đạt X..CNOT	
		CHIỀU 13h học	Tin học 3 h C. Trang X. CNC	Trang bị điện 3h T. Đạt .X.CNOT	Ht phanh 3h T. Cường X.CNOT	VĂN HÓA	Ht phanh 3h T. Cường X.CNOT	VĂN HÓA	
8	**TA.TC.CNO.4.21 (BẾN LỨC)** **GVCN: PHAN THANH LIÊM**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Ht phanh 3h T. Cường SHCN.X.CNOT		Trang bị điện 4h T. H.Phương XOT	Ht phanh 4h T. Cường X.CNOT	Quân sự T. Minh Sân trường	Ht phanh 4h T. Cường X.CNOT	

		CHIỀU 13h học	Ht phanh 3h T. Cường X.CNOT	Ht phanh 3h T. Cường X.CNOT	Trang bị điện 3h T. H.Phương XOT	Ht phanh 3h T. Cường X.CNOT	Quân sự T. Minh Sân trường	Ht phanh 3h T. Cường X.CNOT	
9	**TA.CĐ. CNO. 1.22** **NGÔ KHÁNH THU**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Vẽ Kỹ thuật 3h T. A Tuấn SHCN..X NGUỘI	Pháp luật 4h C. Hạnh .P. A4.05	Dầu 4h T. Phương X. CNOT	Dung sai T. Thịnh 4h PA2.02	Anh Văn 4h T. Phúc PA4.02		
		CHIỀU 13h học	Dầu 3h T. Phương X. CNOT	HTNL XĂNG 3h T.Triều X. CNOT	Vẽ Kỹ thuật 3h T. A Tuấn .X NGUỘI	Dầu 3h T. Phương X. CNOT	Dầu 3h T. Phương X. CNOT	Nguội 3h T. Thu X. nguội	
10	**TA.CĐ. CNO 2.22** **LÝ BÉ HẰNG**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Dầu 3h T. Phương SHCN.X. CNOT	HTNL XĂNG 4h T.Triều X. CNOT	Anh văn 4h C. Hằng PA2.02		Dầu 4h T. Phương X. CNOT	Dung sai T. Thịnh 4h PA2.02	
		CHIỀU 13h học	Pháp luật 4h C. Hạnh P. A4.01	Vẽ Kỹ thuật 4h T. A Tuấn .X NGUỘI	Dầu 3h T. Phương X. CNOT	Nguội 3h T. Thu X. nguội	Dung sai T. Thịnh 4h PA2.02	Vẽ Kỹ thuật 2h T. A Tuấn .X NGUỘI	
11	**TA.TC.CNO.1.22** **BẾN LỨC** **GVCN:** **NGUYỄN VĂN QUANG**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	HT truyền lực 3h T. Tuấn SHCN.X.CNOT	HT truyền lực 4h T. Tuấn .X.CNOT	HT NL xăng 4h T. Triều PLT	HT truyền lực 4h T. Tuấn X.CNOT	Anh Văn 4h C. Hằng PLT		

		CHIỀU 13h học	Bôi trơn LM 3h T. Trung XCNOT	Bôi trơn LM 3h T. Trung XCNOT	Bôi trơn LM 3h T. Trung XCNOT	Bôi trơn LM 3h T. Trung XCNOT	Bôi trơn LM 3h T. Trung XCNOT		
12	**TA.TC.CNO.4.22** **BẾN LỨC** **GVCN:** **NGUYỄN KHOA ĐỆ**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Bôi trơn LM 3h T. Trung SHCN.XCNOT	Bôi trơn LM 4h T. Trung XCNOT	Bôi trơn LM 4h T. Trung XCNOT	Bôi trơn LM 4h T. Trung XCNOT	Bôi trơn LM 4h T. Trung XCNOT	HT NL xăng 4h T. Triều PLT	
		CHIỀU 13h học	HT truyền lực 3h T. Tuấn X.CNOT	HT truyền lực 3h T. Tuấn X.CNOT	HT NL xăng 3h T. Triều PLT	HT truyền lực 3h T. Tuấn X.CNOT	Anh Văn 4h C. Hằng PLT	HT NL xăng 3h T. Triều PLT	
13	**TA.TC.CNO.2.22** **GVCN:** **THÁI NGỌC ĐẠT**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Nguội 3h T. Sơn SHCN.X. nguội	Dầu 4h T. Phương X. CNOT	Nguội 4h T. Sơn X. nguội	HTNL XĂNG 4H T. Triều X.CNOT	HTNL XĂNG 4H T. Triều X.CNOT	Bôi trơn LM 4h T. Trung XCNOT	
		CHIỀU 13h học	HTNL XĂNG 3H T. Triều X.CNOT		HT truyền lực 3h T. Tuấn X.CNOT		HT truyền lực 3h T. Tuấn X.CNOT	Bôi trơn LM 3h T. Trung XCNOT	
14	**TA.TC.CNO.3.22** **GVCN:** **TRẦN VIẾT PHƯƠNG**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	HTNL XĂNG 3H T. Triều SHCN.X.CNOT	Nguội 4h T. Sơn X. nguội	HT truyền lực 4h T. Tuấn X.CNOT	Dầu 4h T. Phương X. CNOT	HT truyền lực 4h T. Tuấn X.CNOT	HT truyền lực 4h T. Tuấn X.CNOT	

		CHIỀU 13h học		Dầu 3h T. Phương X. CNOT		HTNL XĂNG 3H T. Triều X.CNOT	HTNL XĂNG 3H T. Triều X.CNOT	Nguội 3h T. Sơn X. nguội	
15	**TA.CĐ.CGK.1.20** **GVCN:** **VÕ THANH TUẤN**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG SHCN 7h-7h45'		XN	XN	XN	XN	XN	
		CHIỀU SHCN 13h- 13h45'		XN	XN	XN	XN	XN	
16	**TA.CĐ.CGK.1.22** **GVCN:** **CAO HOÀI BẢO ANH**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Tiện rãnh 3h T.Đệ SHCN.X. CGKL	Phay MP 4h T. Nghiệp X. CGKL	Anh văn 4h C. Hằng PA2.02	Nguội 4h T. Tuấn X. nguội	Tiện rãnh 4h T.Đệ X. CGKL	Tiện lỗ 4h T.Đệ X. CGKL	
		CHIỀU 13h học	Pháp luật 4h C. Hạnh P. A4.01	Vẽ KT 2 4h T. Anh X. nguội	Tiện rãnh 3h T.Đệ X. CGKL	Tiện lỗ 3h T.Đệ X. CGKL	Nguội 3h T. Tuấn X. nguội	Tiện lỗ 3h T.Đệ X. CGKL	

17	**TA.TC.CGK.1.22** **GVCN:** **LÊ BÁ QUYỀN**	**Buổi học**	**Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần**						
			Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Phay MP 3h T. Nghiệp SHCN.X. CGKL	Anh văn 4h T. Phúc PA4.01	Phay MP 4h T. Nghiệp X. CGKL	Tiện rãnh 4h T. Sơn X. CGKL	Tiện rãnh 4h T. Sơn X. CGKL	Phay MP 4h T. Nghiệp X. CGKL	
		CHIỀU SHCN 13h- 13h45'	Phay MP 3h T. Nghiệp X. CGKL	Tiện rãnh 3h T. Sơn X. CGKL	Vật liệu CK 4h T. Tuấn X. nguội	Pháp luật 4h C. Hạnh PA4.01	Phay MP 3h T. Nghiệp X. CGKL		
18	**TA.TC.CGK.2.22** **GVCN:** **VÕ THANH TUẤN**	**Buổi học**	**Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần**						
			Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học		Anh văn 4h T. Phúc PA4.01	Tiện rãnh 4h T. Anh Tuấn X. CGKL	Vật liệu CK 4h T. Tuấn X. nguội	Phay MP 4h T. Nghiệp X. CGKL	Vật liệu CK 4h T. Tuấn X. nguội	
		CHIỀU SHCN 13h- 13h45'	Tiện rãnh 3h T. Anh Tuấn X. CGKL	Phay MP 3h T. Nghiệp X. CGKL	Phay MP 3h T. Nghiệp X. CGKL	Pháp luật 4h C. Hạnh PA4.01		Phay MP 3h T. Nghiệp X. CGKL	
19	**TA.CĐ.LĐT.1.20** **GNCV:** **NGUYỄN KHOA ĐỆ**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học							
		CHIỀU SHCN 13h- 13h45'							

20	**TA.CĐ.LĐT.1.21** **GNCV:** **TÔ DUY NGHIỆP**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	LĐ Khung nhà CN 3h T. Thu SHCN.X. hàn	BD TB nâng 4h T. Quyền X. hàn	BD TB nâng 4h T. Quyền X. hàn	LĐ Khung nhà CN 4h T. Thu X. hàn	BD TB nâng 4h T. Quyền X. hàn	LĐ Khung nhà CN 4h T. Thu X. hàn	
		CHIỀU 13h học	LĐ mạch điện 3h T. Năng PB4.02	LĐ Khung nhà CN 3h T. Thu X. hàn	LĐ mạch điện 3h T. Năng PB4.02	BD TB nâng 3h T. Quyền X. hàn	LĐ Khung nhà CN 3h T. Thu X. hàn	BD TB nâng 2h T. Quyền X. hàn	
21	**TA.TC.LĐT.1.21** **GVCN:** **PHẠM THANH SƠN**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học			Tin học 4h C. Nhung X.CNC	QUÂN SỰ T. Minh PA4.01	Tin học 4h C. Nhung X.CNC	Tin học 4h C. Nhung X.CNC	
		CHIỀU 13h học		Autocad 3h T. Vinh X. CNC	Autocad 3h T. Vinh X. CNC	Autocad 3h T. Vinh X. CNC	Autocad 3h T. Vinh X. CNC		
22	**TA.TC.LĐT.1.22** **GVCN:** **NGUYỄN ANH TUẤN**	**Buổi học**	Môn dạy /Giáo viên dạy/ Ngày Thứ trong tuần						
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
		SÁNG 7h học	Tiện CB 3h T. Anh SHCN.X. CGKL	Hàn 4h T.Thu X. hàn	Hàn 4h T.Thu X. hàn	Anh văn 4h C. Hằng P. A2.03	Hàn 3h T.Thu x. hàn	Tiện CB 4h T. Anh X. CGKL	

		CHIỀU 13h học	Hàn 3h T.Thu x. hàn		Hàn 3h T.Thu x. hàn	Tiện CB 3h T. Anh X. CGKL	Tiện CB 3h T. Anh X. CGKL	Tiện CB 3h T. Anh X. CGKL	

KHOA CƠ KHÍ